TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 17-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 373/2022/HSST ngày 02/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2022/QĐXX-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Đăng T, sinh năm 1994 tại tỉnh Y; thường trú: Xóm 1, Cao Quán, xã T, huyện C, tỉnh Y; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Đăng H, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thanh M, sinh năm 1970; bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 1991; vợ tên Hoàng Thị A, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 17/6/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Vũ Hoàng Nhật M, sinh ngày 31/10/2018 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Chị Trương Thị M, sinh năm 1984 và anh Vũ Văn H, sinh năm 1984; cùng thường trú: Số 21, đường N4, khu đô thị thương mại T, khu phố N 1, phường A, thành phố A, tỉnh D. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Anh Nguyễn Công Kh, sinh năm 1988; thường trú: Số 84 đường N4, khu đô thị thương mại T, khu phố N 1, phường A, thành phố A, tỉnh D. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Đăng T được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2, được điều khiển xe ô tô tải dưới 3,5 tấn. Do muốn điều khiển xe ô tô tải có tải trọng lớn hơn nên T đã tự sửa chữa thông tin trên bằng lái xe ô tô của mình từ hạng được cấp B2 thành hạng D, để lái xe ô tô tải trên 3,5 tấn.

Ngày 01/12/2019, T gặp anh Nguyễn Công Kh xin làm tài xế lái xe ô tô chở hàng. T đưa bằng lái xe ô tô hạng B2 đã được sửa chữa thành hạng D cho anh K xem, anh K tin tưởng T có bằng lái xe phù hợp để điều khiển xe ô tô tải có trọng tải 4,990 kg nên đồng ý nhận T làm tài xế lái xe chở hàng cho anh K.

Khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 12/01/2020, T điều khiển xe ô tô tải thùng biển số 61C-200.38 có trọng tải 4,990 kg đi giao hàng cùng với anh K (chủ xe) và anh Việt là phụ bốc dỡ hàng. T điều khiển xe đi từ đường D4 ra đường N4 của khu Thương mại dịch vụ đô thị Sóng Thần, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Đến 08 giờ 49 phút, T điều khiển xe ô tô chạy đến đoạn trước nhà số 21, Đường N4, Khu thương mại dịch vụ đô thị Sóng Thần thì cho xe dừng lại ở giữa đường N4 của khu Thương mại dịch vụ đô thị Sóng Thần để chờ anh K quay lại nhà lấy nước suối mang theo để uống. Lúc này, có cháu Vũ Hoàng Nhật M đang cầm sữa uống và đứng chơi trên vỉa hè cùng một số cháu nhỏ. Khoảng 08 giờ 49 phút, cháu M đi bộ ra phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 61C-200.38 đứng chơi được khoảng 01 phút, cháu M tiếp tục di chuyển ra phía trước đầu xe ô tô tải, cùng lúc này anh K lấy nước uống xong và lên trên xe ô tô ngồi ở hàng ghế phụ. Dù có cháu M đang đứng ở phía trước đầu xe ô tô nhưng do T không chú ý quan sát nên điều khiển xe ô tô đi thẳng thì đụng vào người cháu M, làm cháu M té ngã xuống đường. Cháu M bị bánh xe bên trái cán qua người. Ngay sau tai nạn xảy ra, anh K đã cùng người dân đưa cháu M đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 4, nhưng do bị thương nặng nên cháu M đã chết cùng ngày.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 09 giờ 10 phút ngày 12/012020 thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, có chiều rộng 6,80 (m), được thảm bê tông cứng, bằng phẳng; các phương tiện được lưu thông theo hai chiều theo hướng từ đường N4 ra đường 2A và ngược lại của Khu đô thị thương mại dịch vụ Sóng Thần; đường có vỉa hè rộng 3,5 (m), hai bên đường có nhiều nhà dân sinh sống; đường không có vạch sơn phân biệt phần đường, làn đường; không có chướng ngại vật trên đường gây cản trở tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Vị trí tang vật, phương tiện, dấu vết:

- Lấy mép đường bên phải đường N4 hướng từ đường 2A vào đường N4 là mép lề chuẩn để đo vẽ các dấu vết và phương tiện để lại hiện trường:

+ Xe ô tô tải thùng mang biển số 61C-200.38 (ký hiệu 01) sau tai nạn xe dừng lại trên đường N4, đầu xe hướng thẳng ra đường 2A, đuôi xe hướng thẳng ra đường D4. Trục bánh xe trước bên trái xe ô tô cách vào mép lề đường chuẩn là 2,60 (m); Trục bánh xe sau, bên trái xe ô tô cách vào mép lề chuẩn là 2,70 (m), cách góc tường nhà số 21, Đường N4 là 7,00 (m). Trục bánh trước, bên phải xe ô tô cách nhà số 20, dãy 2A là 5,40 (m). Tại vị trí mặt lăn của vỏ bánh xe sau bên trái xe ô tô có bám dính nhiều máu + sữa màu trắng (của nạn nhân M).

+ Vết máu của nạn nhân để lại trên mặt đường tại hiện trường (ký hiệu 2a, 2b, 2c, 2d). Vết máu (2a) có tại vị trí phía dưới, trước bánh xe sau bên trái xe ô tô tải mang biển số 61C-200.38 có dạng nhỏ giọt, kích thước 08x05 (cm), cách vào lề chuẩn là 2,70 m. Vết máu (2b) có tại vị trí phía sau, bên trái đuôi xe ô tô tải 61C-200.38 có dạng chảy loang + phun tia, kích thước 25x35 (cm), bên cạnh vết máu (2b) có dấu vết sữa màu trắng + bình sữa chua loại nhỏ đã được bóc vỏ, cách vào lề chuẩn 2,50 (m), cách trục bánh sau, bên trái xe ô tô là 2,10 (m). Vết máu (2c) có dạng nhỏ giọt và loang ra xung quanh, kích thước 40x50 (cm), cách vào lề chuẩn 0,40 (m). Vết máu (2d) có dạng nhỏ giọt chảy loang ra xung quanh, kích hước 1,5x1,8 (m), cách vào lề chuẩn 2,50 (m). Khoảng cách các vết máu: từ (2a) đến vết máu (2b) là 2,10 (m); từ (2b) đến (2c) là 3,60 (m), từ (2c) đến (2d) là 2,80 (m).

∗ Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số 36/GĐPY ngày 15/01/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, xác định tử thi Vũ Hoàng Nhật M có các dấu hiệu chính qua giám định gồm "Bên ngoài nhiều vết sây sát da, tụ máu vùng thái dương, mang tai phải; xây xát, tụ máu mô, gò má trái; dập rách phổi phải; dập phổi trái; dập gan; dập tụ máu mạc treo ruột; ổ bụng, khoang màng phổi phải chứa khoảng 150 ml máu. Nguyên nhân chết " Đa chấn thương".

∗ Căn cứ kết luận giám định an toàn kỹ thuật xe số 12/KLGĐ- PC09 ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định:

+ Hệ thống lái xe ô tô tải mang biển số 61C-200.38 thuộc loại có trợ lực, các cụm chi tiết hệ thống lái đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

+ Hệ thống thắng xe ô tô tải mang biển số 61C-200.38 thuộc loại phanh thủy lực trợ lực chân không, các cụm chi tiết hệ thống phanh đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và chất ma túy của Bệnh viện Quân Y 4 xác định không phát hiện chất ma túy và cồn có trong máu Bùi Đăng T.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã tiến hành điều tra, xác M, làm rõ nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do Bùi Đăng T điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát nên đã đụng vào cháu Vũ Hoàng Nhật M gây tai nạn, hậu quả làm cháu M tử vong. Hành vi của Bùi Đăng T vi phạm vào khoản 9, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018), đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)..

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y tử thi số 36/GĐPY ngày 15/01/2020; kết luận giám định an toàn kỹ thuật xe số 12/KLGĐ- PC09 ngày 05/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-DA ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Đăng T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Đăng T từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Đối với hành vi tẩy xóa, sửa bằng lái xe hạng B2 thành bằng hạng D của Bùi Đăng T, sau khi gây tai nạn T đã hủy bằng lái xe đã sửa chữa, không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Công Kh, sau khi xem bằng lái xe của T và tin tưởng T có bằng lái xe theo quy định nên giao xe cho T điều khiển. Hành vi của anh K không đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Đăng T và anh Nguyễn Công Khđã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 250.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận số tiền nói trên và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại; bị đơn dân sự; biên bản khám nghiệm hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Lúc 08 giờ 49 phút ngày 12/01/2020, Bùi Đăng T điều khiển xe ô tô biển số 61C – 200.38 có tải trọng 4.990kg, T không có giấy phép lái xe theo quy định, đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát nên đã đụng vào cháu Vũ Hoàng Nhật M gây tai nạn, hậu quả làm cháu M tử vong.

[3] Như vậy, hành vi của Bùi Đăng T đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018), đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số: 05/CT-VKS-DA ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Bùi Đăng T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và là người lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, gây tâm lý lo sợ cho những người khi tham gia giao thông đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Dĩ An, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đăng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Đăng T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 17/6/2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Bùi Đăng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Nam